

Số: /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt dự toán chi phí lập Quy hoạch bảo quản,
tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di tích quốc gia đặc biệt
Khởi nghĩa Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29/6/2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18/6/2009;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Quyết định số 1018/QĐ-TTg ngày 30/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Nhiệm vụ lập Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di tích quốc gia đặc biệt Khởi nghĩa Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 203/TTr-SVHTTDL ngày 12/12/2022; kết quả thẩm định của Sở Tài chính tại Báo cáo số 497/BC-STC ngày 30/11/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán chi phí lập Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di tích quốc gia đặc biệt Khởi nghĩa Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn như sau:

1. Tổng kinh phí thực hiện: **3.983.538.000 đồng** (Bằng chữ: Ba tỷ, chín trăm tám mươi ba triệu, năm trăm ba mươi tám nghìn đồng).

(Chi tiết có Phụ lục kèm theo).

Giá trị dự toán được phê duyệt là cơ sở cho việc quản lý vốn và là giá trị tối đa trong việc thanh quyết toán các chi phí theo quy định.

2. Chủ đầu tư: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Lạng Sơn.
3. Nguồn vốn lập quy hoạch: Vốn ngân sách tỉnh.
4. Tiến độ, thời gian lập quy hoạch: Năm 2023.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Bắc Sơn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT(HVTr)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Xuân Huyền

Phụ lục. CHI PHÍ LẬP QUY HOẠCH
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12/2022
của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Nội dung	Chi phí (đồng)
1	Chi phí khảo sát địa hình	1.366.593.000
2	Chi phí lập quy hoạch di tích	1.797.320.000
	- Chi phí lập quy hoạch di tích 234,875 ha	1.442.542.122
	- Chi phí mua các bản đồ lịch sử, tài liệu, ảnh tư liệu và các tư liệu khác có liên quan đến các vấn đề về lịch sử - văn hóa, kiến trúc nghệ thuật, khảo cổ của di tích	27.500.000
	- Chi phí khảo sát, đo vẽ, đánh giá hiện trạng di tích, các sinh hoạt văn hóa, tôn giáo, tín ngưỡng tại di tích và các vấn đề khác có liên quan	327.278.000
3	Chi phí lập HSMT, đánh giá HSDT tư vấn (Phần chi phí khảo sát địa hình, chi phí lập quy hoạch di tích)	18.215.000
4	Chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch	147.113.000
5	Chi phí thẩm định nhiệm vụ quy hoạch (20% x chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch trước thuế)	27.243.000
6	Chi phí thẩm định đồ án quy hoạch xây dựng (tỷ lệ x giá trị lập đồ án quy hoạch trước thuế)	99.434.000
7	Chi phí quản lý việc lập đồ án quy hoạch xây dựng (tỷ lệ x giá trị lập đồ án quy hoạch trước thuế)	92.567.000
8	Chi phí tổ chức lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức và đại diện cộng đồng dân cư (tỷ lệ x giá trị lập đồ án quy hoạch sau thuế)	37.085.000
9	Chi phí công bố quy hoạch (tỷ lệ x giá trị lập đồ án quy hoạch sau thuế)	55.628.000
10	Lập hồ sơ quy hoạch theo hệ thống thông tin địa lý (GIS)	179.732.000
11	Chi phí khác	162.608.000
	- Chi phí lập nhiệm vụ khảo sát	47.621.820
	- Chi phí giám sát công tác khảo sát xây dựng	54.582.045
	- Chi phí thẩm định HSMT	1.581.957
	- Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	1.581.957

	- Chi tổ chức hội thảo	57.240.000
	TỔNG CHI PHÍ TƯ VẤN	3.983.538.000
	LÀM TRÒN:	3.983.538.000
<i>Bằng chữ: Ba tỷ, chín trăm tám mươi ba triệu, năm trăm ba mươi tám nghìn đồng.</i>		